

Bản án số 427/2024/HS-PT
Ngày 29-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Tất Nam;
Các Thẩm phán: bà Lê Thị Thúy Bình;
ông Nguyễn Tiến Dũng.

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Thành Trung - Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2024, tại các điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội và trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 370/2024/TLHS-PT ngày 18 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Tất V và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án số 07/2024/HS-ST ngày 01-02-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Các bị cáo kháng cáo:

1. Nguyễn Tất V sinh năm 1988; hộ khẩu thường trú: phường C, quận B, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: thôn B, xã V, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Tất H và bà Nguyễn Thị X; tiền sự: không; tiền án: Bản án số 41/2014/HSST của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt Nguyễn Tất V 14 năm tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/9/2022; bị bắt giam ngày 29/8/2023; có mặt.

2. Phạm Văn T sinh năm 1980; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn U, xã Đ, thị xã K, tỉnh Hải Dương; chỗ ở: phường L, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Tổ N và bà Lê Thị Q; tiền sự: không; tiền án:

- Bản án số 84/2006/HSST ngày 29/9/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt Phạm Văn T 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 30/9/2008, chấp hành xong hình phạt tù; chấp hành xong án phí và bồi thường dân sự ngày 07/02/2007.

+ Bản án số 09/2010/HSST ngày 15/01/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Sau xét xử bị cáo kháng cáo, Bản án số 219/2010/HSPT, ngày 28/4/2010 của Tòa án nhân dân tối cao giữ nguyên án sơ thẩm. Ngày 29/02/2012, chấp hành xong hình phạt tù; chấp hành xong án phí và bồi thường dân sự ngày 18/6/2010.

+ Bản án số 37/2014/HSST ngày 04/3/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 9 năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy; thi hành xong án phí ngày 27/6/2014.

+ Bản án số 66/2014/HSST ngày 15/4/2014 Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam giữ”. Tổng hợp hình phạt 9 năm tù của Bản án số 37/2014/HSST buộc T chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 10 năm 06 tháng tù. Ngày 21/02/2023 chấp hành xong hình phạt tù; chấp hành xong án phí ngày 26/5/2014; bị bắt giam ngày 29/8/2023; có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo V và T:* Luật sư Phạm Hữu G - Văn phòng luật sư P, Đoàn Luật sư tỉnh Thái Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Do có một người phụ nữ tên Tám ở tỉnh Thái Bình gọi điện thoại đặt mua 1 bánh ma túy loại Heroin, hẹn giao tại thành phố Thái Bình nên khoảng 8 giờ ngày 28/8/2023, Nguyễn Tất V bắt xe taxi từ nhà mình ở thành phố Hải Phòng sang nhà T ở thị xã K, tỉnh Hải Dương bàn bạc, thống nhất việc mua ma túy để bán. T nói với V giá mua 1 bánh ma túy loại Heroin tại Hà Nội là 180.000.000 đồng, V đồng ý và báo giá cho Tám mua tại tỉnh Thái Bình là 220.000.000 đồng, Tám đồng ý mua. V và T thống nhất cùng đi lên Hà Nội mua ma túy đem về Thái Bình bán. Khoảng 2 giờ ngày 29/8/2023, T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu MAZDA CX5 biển kiểm soát 99A-xxx.xx chở V từ tỉnh Hải Dương lên thành phố Hà Nội thuê khách sạn ở gần khu vực hồ Linh Đàm, quận Hoàng Mai nghỉ. Trong thời gian này, T liên lạc với một người đàn ông tên “Jac” qua ứng dụng Telegram hẹn mua ma túy và thống nhất khi nào bán được ma túy sẽ thanh toán tiền. Khoảng 11 giờ cùng ngày, cả hai trả phòng khách sạn. T điều khiển xe ô tô đi vòng quanh khu vực quận Hoàng Mai, sau đó T bảo V ngồi trong xe đợi, còn T xuống xe, được một người đàn ông đi xe ô tô loại 7 chỗ đến đón. Người này chở T đến một khu chung cư và chỉ cho T chỗ để ma túy trong túi giấy bên đường. T xuống xe cầm túi giấy mở ra thấy bên trong có 1 bánh ma túy, T cầm túi chứa ma túy gọi xe taxi đi về chỗ V đang đợi. Tại đây, T nói với V đã lấy được ma túy và đưa V túi giấy, V mở ra thấy bên trong có 1 bánh Heroin. V để túi giấy ra ghế sau ghế lái cạnh vị trí V ngồi. Sau đó, T tiếp tục điều khiển xe ô tô chở V về tỉnh Thái Bình để bán ma túy. Trên đường đi, V gọi điện cho người phụ nữ tên Tám là người đã đặt mua ma túy thì người này hẹn gặp ở cây xăng Hưng Thịnh thuộc địa phận huyện Vũ Thư để giao dịch. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 29/8/2023, khi T và V đang đỗ xe tại lề đường ĐH02 thuộc thôn Nhật Tân, xã Tân Hòa, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đợi Tám đến lấy ma túy thì bị Tổ

công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang. Trước sự chứng kiến của chính quyền địa phương và hai người chứng kiến là anh Nguyễn Tuấn K, sinh năm 1975, nơi cư trú: đường H, phường B, thành phố Thái Bình và anh Phạm Công T, sinh năm 1981, nơi cư trú: phường Q, thành phố Thái Bình, V tự nguyện lấy trong túi bằng giấy cạnh vị trí V ngồi giao nộp. Kiểm tra bên trong có 01 bánh hình chữ nhật kích thước 2,5x10x15cm, bên ngoài được gói bằng dính màu trắng, bên trong là các lớp túi nilon và giấy nén, trong cùng chứa chất bột màu trắng dạng cục. Kết quả giám định là ma túy, loại Heroin có khối lượng 348,6300 gam. V khai đây là bánh Heroin V và T mang đi để bán. Tiến hành kiểm tra xe ô tô biển kiểm soát 99A-272.08 không phát hiện thu giữ gì. Kiểm tra người V thu tại túi quần bên phải phía trước 2 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đã cũ. Kiểm tra người T thu giữ tại túi đeo chéo màu đen, 02 điện thoại: 01 Samsung và 01 điện thoại Iphone đã cũ. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Tất V và Phạm Văn T, không thu giữ gì liên quan đến ma túy.

Kết luận giám định số 1315/KL-KTHS ngày 05/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroin có khối lượng 348,6300 gam”.

Tại Bản án số 07/2024/HS-ST ngày 01-02-2024, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình đã áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo T); điểm h khoản 1 Điều 52; các điều 39, 17, 50 và 58 Bộ luật hình sự; xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Tất V tù chung thân; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29-8-2023; phạt tiền bị cáo 10.000.000 đồng.

- Bị cáo Phạm Văn T tù chung thân; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29-8-2023; phạt tiền bị cáo 10.000.000 đồng.

Đề nghị về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định việc xử lý vật chứng, về án phí theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Tất V và Phạm Văn T kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo cho rằng liên quan đến vụ án còn có đối tượng đặt mua ma túy có mặt tại hiện trường khi các bị cáo bị bắt giữ nhưng bỏ chạy không bị xử lý; đề nghị xem xét giảm hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát cấp cao có ý kiến, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt tù không thời hạn đối với các bị cáo V và T là đúng. Không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo đề nghị xem xét việc các bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình khó khăn, giảm hình phạt xuống tù có thời hạn cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Hồi 17 giờ 30 phút ngày 29/8/2023, tại khu vực đường ĐH02 thuộc thôn Nhật Tân, xã Tân Hòa, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; Nguyễn Tất V và Phạm Văn T bị bắt quả tang đang có hành vi cất giấu trái phép 348,6300 gam ma túy, loại Heroin trên xe ô tô để giao cho người mua ma túy đến nhận. Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tòa án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo Nguyễn Tất V và Phạm Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, không oan.

Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; các bị cáo phạm tội lần này đều thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vai trò, mức độ phạm tội của các bị cáo là ngang nhau. Trong quá trình giải quyết vụ án, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, bố để bị cáo T là người có công với cách mạng đây là các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo. Xem xét đầy đủ các tình tiết của vụ án, nhân thân các bị cáo và tính chất đặc biệt nghiêm trọng của vụ án, xét thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm quyết định áp dụng mức hình phạt tù không thời hạn đối với các bị cáo là có căn cứ; phạt tiền các bị cáo là đúng. Không có căn cứ giảm hình phạt cho các bị cáo.

Đối với người mua ma túy: về người phụ nữ tên Tám đặt mua ma túy, V khai chỉ biết tên là Tám, khoảng 50 tuổi, nhà ở phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình, không biết họ, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. V chỉ lưu số điện thoại 032906xxxx và đặt tên “TAM TAM”. Kết quả điều tra chủ thuê bao số 032906xxxx mang tên Đoàn Thị N, số CCCD 0341500yyyyy, sinh ngày 22/12/1950, địa chỉ: tổ M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thái Bình, không đăng ký và sử dụng số điện thoại này, không quen biết ai tên Tám ở phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình. Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân thị trấn Vũ Thư, bà N không có biểu hiện liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối tượng tên là Tám. Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án không có căn cứ cho rằng liên quan đến vụ án còn có đối tượng đặt mua ma túy có mặt tại hiện trường khi các bị cáo bị bắt giữ nhưng bỏ chạy không bị xử lý như lời khai của các bị cáo tại phiên tòa.

[2]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đã có hiệu lực pháp luật.

[3]. Các bị cáo phải nộp án phí phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Tất V, Phạm Văn T và giữ nguyên Bản án số 07/2024/HS-ST ngày 01-02-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình như sau: áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo T); điểm h khoản 1 Điều 52; các điều 39, 17, 50 và 58 Bộ luật hình sự; xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Tất V tù chung thân; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29-8-2023; phạt tiền bị cáo 10.000.000 đồng.

- Bị cáo Phạm Văn T tù chung thân; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29-8-2023; phạt tiền bị cáo 10.000.000 đồng.

Đều về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm nêu trên đã có hiệu lực pháp luật.

3. Các bị cáo V và T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thái Bình
(03 bản để giao cho mỗi bị cáo 01 bản);
- Cục T.H.A DS tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Phòng HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tất Nam